

Số: 373/2017/QĐST-HNGĐ

LK, ngày 31 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 630/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Thổ Thị Thanh H - sinh năm: 1988

Địa chỉ cư trú: ấp BT, xã BT, thị xã LK, tỉnh ĐN

Bị đơn: Anh Cháu Năm B - sinh năm: 1980

Địa chỉ cư trú: ấp BT, xã BT, thị xã LK, tỉnh ĐN

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;
- Căn cứ vào các điều 55,58,69,81,82,83,84 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Thổ Thị Thanh H và anh Cháu Năm B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao các cháu Cháu Trà M – sinh ngày: 31/12/2008 và Cháu Trâm A – sinh ngày: 16/9/2012 cho chị Thổ Thị Thanh H nuôi dưỡng.

Tạm miễn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Cháu Năm B do chị H không yêu cầu.

Sau khi ly hôn anh B được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của trẻ, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản, nợ chung: Chị Thổ Thị Thanh H và anh Cháu Năm B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Thổ Thị Thanh H tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Hoàn trả cho chị H 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 007721 ngày 31/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã LK, tỉnh ĐN.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND.TXLK;
- CC.THADS TXLK;
- UBND xã BT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mai